

HƯỚNG DẪN

Thực hiện tiêu chí đạt chuẩn đô thị văn minh thuộc ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Bến Tre

Nhằm triển khai thực hiện theo nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Kế hoạch số 5143/KH-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2022 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Qua rà soát, tổng hợp các nội dung liên quan đến quản lý ngành, Sở Xây dựng ban hành Hướng dẫn thực hiện tiêu chí đạt chuẩn đô thị văn minh thuộc ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Bến Tre, cụ thể như sau:

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Quy hoạch đô thị 2009;
- Luật Xây dựng 2014;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018;
- Luật Kiến trúc 2019;
- Luật Xây dựng sửa đổi 2020.

2. Các tiêu chí đánh giá

a) Đối với Phường, Thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh

Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn	Hướng dẫn/Tiêu chuẩn xét
1. Quy hoạch đô thị	1. Quy hoạch chung đô thị phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt và công bố công khai tại địa bàn.	Đạt	<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thành công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chung đô thị theo quy định.- Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chung đô thị được quy định tại Khoản 7, Điều 29, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018.- Thực hiện đầy đủ công tác Công bố công khai quy hoạch đô thị được quy định tại Điều 54, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy

			hoạch 2018.
	2. Công trình công cộng xây mới đúng quy hoạch; có kiến trúc hài hòa, đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.	Đạt	- Công trình công cộng xây mới đảm bảo phù hợp theo quy hoạch đô thị được duyệt (<i>Đối với Phường là Quy hoạch phân khu đô thị hoặc Quy hoạch chi tiết đô thị; Đối với Thị trấn là Quy hoạch chung đô thị hoặc Quy hoạch phân khu đô thị (nếu có)</i>).
	3. Trụ sở Ủy ban nhân dân phường, thị trấn, nhà văn hóa, trường học, trạm y tế được xây mới hoặc cải tạo, nâng cấp đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn được quản lý và sử dụng đúng mục đích.	Đạt	- Công trình công cộng phải đảm bảo phù hợp theo quy định: Quy chế quản lý kiến trúc đô thị ¹ được phê duyệt; QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng; Các tiêu chuẩn xây dựng và quy định khác có liên quan.
	4. Số hộ có nhà xây kiên cố phù hợp với kiến trúc chung của đô thị	Đạt 70%	- Nhà ở xây dựng phải phù hợp theo quy định Quy chế quản lý kiến trúc đô thị được phê duyệt. - Nhà ở kiên cố là công trình xây dựng trên thửa đất có chức năng ở, được dùng để ở và đảm bảo có cả ba kết cấu chính đều được làm bằng vật liệu bền chắc ² . - Diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị tối thiểu đạt 30,0m ² (đến năm 2025), đạt 32,0m ² (đến năm 2030) ³ . - Niên hạn sử dụng công trình không nhỏ hơn 25 năm ⁴ .
	5. Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các công trình công cộng trên địa	Đạt	- Phù hợp với quy định quản lý theo đồ án quy hoạch xây dựng được duyệt. - Phù hợp với Quy chế quản lý kiến

¹ Điều 14, Luật Kiến trúc; Mục 2, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số Điều của Luật Kiến trúc.

² Tiêu chí để phân loại nhà ở trong Tổng điều tra dân số và nhà ở Việt Nam năm 2009 quy định vật liệu bền chắc đối với ba kết cấu chính: (1) Cột làm bằng các loại vật liệu: bê tông cốt thép, gạch/đá, sắt/thép/gỗ bền chắc; (2) Mái làm bằng các loại vật liệu: bê tông cốt thép, ngói (xi măng, đất nung); (3) Tường bao che làm bằng các loại vật liệu: bê tông cốt thép, gạch/đá, gỗ/kim loại. Tùy điều kiện thực tế tại địa phương, các bộ phận nhà ở có thể làm bằng các loại vật liệu có chất lượng tương đương.

³ Chương trình số 29-CTr/TU ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Tỉnh ủy Bến Tre về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

⁴ QCVN 03:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng (có hiệu lực từ ngày 01/6/2023).

	bàn, phục vụ lợi ích công cộng; không có trường hợp lấn chiếm, sử dụng trái phép đất công và công trình công cộng		trúc đô thị và các quy định khác có liên quan.
	6. Tổ dân phố trong phường, thị trấn vận động nhân dân thường xuyên tham gia bảo vệ cơ sở hạ tầng đô thị và giữ gìn vệ sinh môi trường	Đạt	Có kế hoạch và giải pháp triển khai thực hiện bảo vệ cơ sở hạ tầng đô thị và giữ gìn vệ sinh môi trường.
	7. Không có nhà tạm, nhà dột nát	Đạt	Nhà ở không có cả ba kết cấu chính đều được làm bằng vật liệu bền chắc (xem tại mục 4 của tiêu chí)
3. Môi trường và an toàn thực phẩm đô thị	1. Trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư.	Đạt	<ul style="list-style-type: none"> - Các đường phố: Đảm bảo trồng cây xanh công cộng 100% tuyến đường chính. - Khu vui chơi: Có kế hoạch triển khai thực hiện. - Các hộ gia đình: Có kế hoạch vận động người dân trồng cây xanh trong khuôn viên nhà ở.

b) Đối với Thành phố thuộc tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh

Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn	Hướng dẫn/Tiêu chuẩn xét
1. Quy hoạch đô thị	1. Có quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết của quận, thị xã, thành phố được cấp có thẩm quyền phê duyệt và công bố công khai đúng quy định	Đạt	<ul style="list-style-type: none"> - Có quy hoạch chung đô thị được phê duyệt. - Quy hoạch phân khu đô thị: Đảm bảo lập quy hoạch tối thiểu 70% theo đề án quy hoạch chung được phê duyệt. - Quy hoạch chi tiết đô thị: Có lập quy hoạch chi tiết được phê duyệt.
	2. Có đủ công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu hoặc hạ tầng xã hội thiết yếu được xây dựng theo	Đạt	Các công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu hoặc hạ tầng xã hội thiết yếu xây dựng theo quy hoạch được phê duyệt, đáp ứng cơ bản nhu cầu thiết yếu của người dân.

	quy hoạch xây dựng đối với quận (hoặc thị xã, thành phố).		
--	-----------------------------------------------------------	--	--

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện tiêu chí đạt chuẩn đô thị văn minh thuộc ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Bến Tre, kính chuyển đến các sở ngành, địa phương được biết, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các sở, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- GD và các PGD Sở;
- Lưu: VT, QHKTĐT (tdt).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Tâm